

Số: 1069 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 23 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Công trình Trung tâm xã Đức Xuyên; Hạng mục: Trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 252/TTr-STNMT ngày 17 tháng 7 năm 2020 và ý kiến của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Thông báo số 133/TB-HĐTĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Công trình Trung tâm xã Đức Xuyên; Hạng mục Trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

1. Thông tin về khu đất định giá

- Địa chỉ khu đất: Thôn Xuyên Phước, xã Đức Xuyên, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Các thửa đất được đo đạc với tổng diện tích thu hồi khoảng 17.989,4 m²/16 thửa đất theo mảnh trích đo số 01-2020 xã Đức Xuyên, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

2. Giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Công trình Trung tâm xã Đức Xuyên; Hạng mục Trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã



Đơn vị tính: $\text{Đồng}/\text{m}^2$

Stt	Loại đất	Vị trí	Giá đất theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND	Giá đất cụ thể
1	2	3	5	6
1	Đất trồng cây hàng năm không tiếp giáp QL 28 (Gồm các thửa đất số 2; 3; 4; 9 mảnh trích đo 01-2020)	VT2	18.000	31.000
2	Đất trồng cây hàng năm tiếp giáp QL 28 (Gồm thửa đất số 14 mảnh trích đo 01-2020)	VT2 phạm vi từ lộ giới đến sâu 30m	18.000	62.000
		VT2 phạm vi từ trên 30m chiều sâu	18.000	31.000
3	Đất trồng lúa không tiếp giáp QL 28 (Gồm các thửa đất số 5; 6; 8; 11; 12; 13; 17; 18 mảnh trích đo 01-2020)	VT2	23.000	35.000
4	Đất trồng lúa tiếp giáp QL 28 (Gồm các thửa đất số 10; 15; 16 mảnh trích đo 01-2020)	VT2 phạm vi từ lộ giới đến sâu 30m	23.000	70.000
		VT2 phạm vi từ trên 30m chiều sâu	23.000	35.000

Điều 2.

1. Giao UBND huyện Krông Nông căn cứ vị trí thửa đất thu hồi của dự án để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về giá đất cụ thể đề xuất tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Krông Nông; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ml*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KTN. 3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thanh Tùng